BỘ TƯ PHÁP	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /TTr-BTP	*Hà Nội, ngày tháng năm 2025*

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH
Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực liên quan đến thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các chức danh

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Bộ Tư pháp kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực liên quan đến thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các chức danh (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị định) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

1.1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đã xác định mục tiêu tổng quát: "*Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước và chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội; phát huy quyền làm chủ của nhân dân*".

Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới đề ra một trong các mục tiêu trọng tâm như: (i) "*Hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, nhất quán*"; (ii) "*Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, bảo đảm yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững*"; (iii) *"Hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước, đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường phân cấp, phân quyền, làm rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân trong bộ máy nhà nước đi đôi với nâng cao năng lực thực thi; xây dựng tổ chức bộ máy nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả"*.

Ngày 17/02/2023, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 20/NQ-CP về một số nhiệm vụ, giải pháp triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (Nghị quyết số 20/NQ-CP). Trong đó,

Chính phủ giao: "*Bộ Tư pháp tổng hợp đề kt của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và xây dựng Báo cáo của Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc vụ Quốc hội cho ý kiến về việc chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính có sự thay đổi về nhiệm vụ, quyền hạn (nếu có)*"; đồng thời, "*trên cơ sở tổng hợp đề xuất của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (nếu có), Bộ Tư pháp xây dựng Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực liên quan đến thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các chức danh theo trình tự, thủ tục rút gọn…*". Đồng thời, trong thời gian qua, nhiều văn bản của Đảng tiếp tục được ban hành chỉ đạo về việc sắp xếp, tổ chức bộ máy: Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII đã có *Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025* về tổng kết Nghị quyết số 18-/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả và *Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025* của Bộ Chính trị, Ban bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025…

1.2. Ngày 14/11/2022, Quốc hội đã ban hành Luật Thanh tra năm 2022, trong đó, giao Chính phủ quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành. Sau đó, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11/01/2024 quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành. Theo đó, một số cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành đã có sự thay đổi so với các quy định trước đây.

Khoản 2 Điều 53 Luật Xử lý vi phạm hành chính (Luật XLVPHC) quy định: *"Trường hợp chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính có sự thay đổi về nhiệm vụ, quyền hạn thì thẩm quyền xử phạt của chức danh đó do Chính phủ quy định sau khi được sự đồng ý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội"*.

Ngày 13/12/2024, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Kết luận số 1119/KL-UBTVQH15 kết luận về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của một số chức danh, trong đó, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã nhất trí bỏ thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của 06 chức danh và giữ nguyên thẩm quyền xử phạt của 35 chức danh theo đề xuất của Chính phủ.

Bên cạnh đó, thực hiện các văn bản, chỉ đạo về việc tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức, đơn vị được sắp xếp, tinh gọn. Ngày 19/02/2025, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật về việc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ, cơ quan ngang bộ. Nghị quyết số 190/2025/QH15 cũng đã quy định: Cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước không thực hiện chức năng thanh tra

chuyên ngành mà thực hiện chức năng, nhiệm vụ kiểm tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật.

Riêng đối với cơ quan thanh tra của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan thanh tra được tổ chức theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên thì tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ thanh tra theo quy định của pháp luật.

2. Cơ sở thực tiễn

Theo yêu cầu, định hướng của Ban Chỉ đạo của Trung ương và Chính phủ về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, các cơ quan, tổ chức, đơn vị đang được sắp xếp tổ chức lại. Có thể thấy, với số lượng cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc diện sắp xếp lớn, phạm vi tác động rộng, nhất là việc sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan của Chính phủ, liên quan đến điều chỉnh tên gọi, chức năng, nhiệm vụ, mô hình tổ chức của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã làm thay đổi cơ bản về thẩm quyền, chức danh xử phạt vi phạm hành chính. Điều này dẫn đến các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và địa phương gặp khó khăn trong việc thực hiện chức năng xử phạt vi phạm hành chính, cụ thể: (i) Các hành vi vi phạm hành chính khi được phát hiện phải thực hiện chuyển đến những người có thẩm quyền khác (Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các cấp, Chánh thanh tra sở, Chánh thanh tra bộ,…) để xử phạt, dẫn đến không đáp ứng được tính kịp thời trong xử phạt vi phạm hành chính; (ii) trong một số lĩnh vực quản lý nhà nước, việc xử lý các hành vi vi phạm hành chính cũng đòi hỏi phải có trình độ, kinh nghiệm và chuyên môn sâu để có thể phát hiện, chứng minh và xử lý các hành vi vi phạm này; (iii) việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính cũng gặp khó khăn do thẩm quyền áp dụng biện pháp này phụ thuộc vào thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;…

Từ các lý do nêu trên, việc xây dựng Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực liên quan đến thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các chức danh là rất cần thiết, bảo đảm cơ sở pháp lý đầy đủ cho việc sắp xếp tổ chức bộ máy, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, tránh khoảng trống pháp luật, hạn chế tối đa việc thay đổi hệ thống pháp luật liên quan, bảo đảm hoạt động của các cơ quan nhà nước diễn ra liên tục, thông suốt, không bị gián đoạn sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo đúng yêu cầu của Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban Chỉ đạo của Chính phủ tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích ban hành

- Thể chế hóa kịp thời, toàn diện chủ trương, đường lối của Đảng về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, nhất là các nội dung, định hướng của

Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo của Chính phủ và các cơ quan về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW.

- Kịp thời hoàn thiện cơ sở pháp lý đầy đủ cho hoạt động xử lý vi phạm hành chính của các chức danh, bảo đảm xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh liên quan đến hệ thống pháp luật khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tránh khoảng trống pháp lý.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị định

- Bám sát việc thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ theo yêu cầu của Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban Chỉ đạo về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW.

- Nội dung sửa đổi, bổ sung phải bảo đảm phù hợp với Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Thanh tra, Nghị quyết số 190/2025/QH15, các văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ, cơ quan ngang bộ và các văn bản pháp luật khác trong hệ thống pháp luật hiện hành; bảo đảm phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và bảo đảm tính khả thi.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này sửa đổi, bổ sung 56 Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước liên quan đến thẩm quyền xử phạt của các chức danh có thẩm quyền xử phạt.

2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính.

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Thực hiện quy trình, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp đã triển khai các công việc sau:

(1) Quyết định thành lập Ban soạn thảo[1]; Quyết định thành lập Tổ biên tập[2]; Quyết định thay đổi Trưởng Ban soạn thảo[3]; Quyết định thay đổi, bổ sung thành viên Tổ biên tập[4] xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh

[1] Quyết định số 1399/QĐ-BTP ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
[2] Quyết định số 1400/QĐ-BST ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Trưởng Ban soạn thảo.
[3] Quyết định số 149/QĐ-BTP ngày 01/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
[4] Quyết định số 150/QĐ-BTP ngày 01/02/2024 của Trưởng Ban soạn thảo.

vực liên quan đến thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các chức danh (do có sự thay đổi về Lãnh đạo Bộ phụ trách theo Quyết định số 2181/QĐ-BTP ngày 08/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc phân công công tác của Bộ trưởng và các Thứ trưởng); Quyết định số 151/QĐ-BTP ngày 01/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch xây dựng dự thảo Nghị định.

(2) Phối hợp các bộ, ngành rà soát, đề xuất thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các chức danh.

(3) Trên cơ sở tổng hợp ý kiến của các bộ, ngành, cơ quan có liên quan[5], Trên cơ sở đó, Bộ Tư pháp đã tham mưu Chính phủ báo cáo xin ý kiến Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của một số chức danh theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật XLVPHC. Ngày 13/12/2024, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã có Kết luận số 1119/KL-UBTVQH15 về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của một số chức danh, trong đó, có ý kiến đồng ý với đề xuất của Chính phủ liên quan đến thẩm quyền xử phạt của các chức danh, cụ thể: Bỏ thẩm quyền xử phạt của 06 chức danh; giữ nguyên thẩm quyền xử phạt 35 chức danh. Để bảo đảm phù hợp với việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy trong giai đoạn hiện nay, ngày 27/02/2025, Văn phòng Chính phủ đã có Văn bản số 1602/VPCP-PL thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long, trong đó, đề nghị các bộ, ngành, địa phương khẩn trương rà soát thẩm quyền xử phạt của các chức danh trong quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy.

(4) Trên cơ sở Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Bộ Tư pháp xây dựng dự thảo Nghị định, dự thảo Tờ trình Chính phủ và bản thuyết minh chi tiết dự thảo Nghị định.

(5) Tổ chức các cuộc họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập và đại diện các cơ quan có liên quan để xin ý kiến đối với dự thảo Nghị định. Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của các bộ, ngành.

(6) Tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia góp ý và chỉnh lý hồ sơ dự thảo Nghị định.

(7) Ngày …./…./2025, Bộ Tư pháp đã thành lập Hội đồng thẩm định và tiến hành thẩm định đối với dự thảo Nghị định (Báo cáo thẩm định số…./BCTĐ-BTP ngày …./…./2025).

(8) Trên cơ sở ý kiến thẩm định, Bộ Tư pháp đã nghiên cứu, giải trình, tiếp thu, chỉnh lý và hoàn thiện dự thảo Nghị định và các tài liệu kèm theo để trình Chính phủ xem xét ban hành.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Bố cục

Dự thảo Nghị định bao gồm 58 Điều, trong đó, từ Điều 1 đến Điều 57 là

[5] Tính đến nay, còn Bộ Giáo dục và Đào tạo chưa gửi lại văn bản đề xuất thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các chức danh.

quy định sửa đổi, bổ sung 57 Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực. Điều 58 quy định về điều khoản thi hành.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

2.1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 117/2024/NĐ-CP ngày 18/9/2024 của Chính phủ)

(i) Dự thảo Nghị định sửa đổi thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các chức danh thuộc Cục Quản lý thi hành án dân sự, Cục Hành chính, tư pháp do các các cơ quan này thực hiện việc tổ chức lại.

(ii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(iii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của chức danh Chấp hành viên của Cơ quan Quản lý thi hành án dân sự; đồng thời, bãi bỏ thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính của công chức làm công tác lý lịch tư pháp tại Sở Tư pháp và Viên chức Trung tâm lý lịch tư pháp do các danh này không còn.

2.2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 127/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ và Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2021)

(i) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(ii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.3. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi sau khi Bộ Xây dựng hợp nhất Bộ Giao thông vận tải.

(ii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

2.4. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 100/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Thống kê sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(ii) Sửa đổi tên gọi của các chức danh phù hợp với tên gọi của các bộ, ngành khi sắp xếp, tổ chức lại.

(iii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.5. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Bộ Tài chính sau khi hợp nhất với Bộ Kế hoạch và Đầu tư thành Bộ Tài chính.

(ii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iii) Sửa đổi tên gọi của các chức danh thuộc lực lượng Thuế, Quản lý thị trường phù hợp với quy định sau khi cơ cấu, tổ chức của Cục Thuế, Cục Quản lý thị trường sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

2.6. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 14/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ sau khi tiếp nhận một số chức năng, nhiệm vụ trong lĩnh vực viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông trước đây.

(ii) Sửa đổi tên gọi của các chức danh thuộc lực lượng Quản lý thị trường phù hợp với quy định sau khi cơ cấu, tổ chức của Cục Quản lý thị trường sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.7. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 119/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 14/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của các đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sau khi tiếp nhận một số chức năng, nhiệm vụ trong lĩnh vực báo chí của Bộ Thông tin và Truyền thông trước đây.

(ii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Quản lý thị trường, Hải quan bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Quản lý thị trường, Cục Hải quan sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

2.8. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ, Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ, Nghị định số 128/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của các đơn vị như Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam sau khi được hợp nhất từ Cục Hàng hải và Cục Đường thủy nội địa.

(ii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Quản lý thị trường, Hải quan bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Quản lý thị trường, Cục Hải quan sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.9. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ, Nghị định số 128/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của các đơn vị như Cục Đường bộ Việt Nam sau khi được tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam sau khi được hợp nhất từ Cục Hàng hải và Cục Đường thủy nội địa.

(ii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Quản lý thị trường, Hải quan bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Quản lý thị trường, Cục Hải quan sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.10. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2019/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thể thao (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ, Nghị định số 128/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của các đơn vị như Cục Đường bộ Việt Nam sau khi được tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục, các đơn vị như Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Cục Phòng bệnh.

(ii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.11. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ, Nghị định số 128/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của các đơn vị.

(ii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Quản lý thị trường, Hải quan bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Quản lý thị trường, Cục Hải quan sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.12. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính

về an toàn thực phẩm (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

(ii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Quản lý thị trường, Hải quan bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Quản lý thị trường, Cục Hải quan sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

2.13. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Y tế.

(ii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, lực lượng Quản lý thị trường, Hải quan, Thuế bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của các cơ quan sau khi được tổ chức lại.

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.14. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2017/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Xây dựng sau khi hợp nhất với Bộ Giao thông vận tải thành Bộ Xây dựng.

(ii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.15. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 162/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Xây dựng sau khi hợp nhất với Bộ Giao thông vận tải thành Bộ Xây dựng.

(ii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.16. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ và Nghị định số 168/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Xây dựng sau khi hợp nhất với Bộ Giao thông vận tải thành Bộ Xây dựng.

(ii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.17. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Xây dựng sau khi hợp nhất với Bộ Giao thông vận tải thành Bộ Xây dựng.

(ii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.18. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Xây dựng sau khi hợp nhất với Bộ Giao thông vận tải thành Bộ Xây dựng.

(ii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

2.19. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 37/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ)

(iii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc lực lượng Quản lý thị trường bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của sau khi được tổ chức lại.

(iii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

2.20. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 162/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trên các vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 23/2017/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ và Nghị định số 37/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của lực lượng thanh tra các cơ quan Hàng hải, Đường thủy của Bộ Xây dựng bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi mới; sửa đổi tên gọi của các chức danh lực lượng kiểm ngư sau khi được tổ chức lại thuộc Cục Thủy sản và Kiểm ngư.

(ii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Quản lý thị trường, Hải quan bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Quản lý thị trường, Cục Hải quan sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.21. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2020/NĐ-CP

ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 37/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh lực lượng kiểm ngư sau khi được tổ chức lại thuộc Cục Thủy sản và Kiểm ngư.

(ii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Quản lý thị trường, Hải quan bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Quản lý thị trường, Cục Hải quan sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

2.22. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 18/2020/NĐ-CP ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đo đạc và bản đồ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường sau khi hợp nhất giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

(ii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(iii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Quản lý thị trường, Hải quan bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Quản lý thị trường, Cục Hải quan sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iv) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.23. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 03/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Xây dựng sau khi hợp nhất giữa Bộ Xây dựng và Giao thông vận tải.

(ii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iii) Sửa đổi tên gọi của các chức danh lực lượng kiểm ngư sau khi được tổ chức lại thuộc Cục Thủy sản và Kiểm ngư.

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.24. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường sau khi hợp nhất giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

(ii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(iii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Quản lý thị trường, Hải quan bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Quản lý thị trường, Cục Hải quan sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iv) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.25. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường sau khi hợp nhất giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

(ii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(iii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Quản lý thị trường, Hải quan bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Quản lý thị trường, Cục Hải quan sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iv) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.26. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi

trường sau khi hợp nhất giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

(ii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.27. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số cơ quan, đơn vị sau khi tổ chức lại.

(ii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(iii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.28. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 134/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Công Thương.

(ii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Quản lý thị trường bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Quản lý thị trường sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.29. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cạnh tranh

(i) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của chức danh Chánh Thanh tra tỉnh.

(ii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.30. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 71/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ và Nghị định số 24/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường sau khi hợp nhất giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài nguyên và Môi trường, một số đơn vị thuộc Bộ Y tế.

(ii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(iii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Quản lý thị trường, Hải quan bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Quản lý thị trường, Cục Hải quan sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iv) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.31. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ và Nghị định số 24/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ… sau khi tổ chức lại.

(ii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(iii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Quản lý thị trường, Hải quan bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Quản lý thị trường, Cục Hải quan sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iv) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

2.32. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ và Nghị định số 24/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ sau khi tổ chức lại.

(ii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Quản lý thị trường, Hải quan bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Quản lý thị trường, Cục Hải quan sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.33. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ và Nghị định số 46/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ sau khi tổ chức lại.

(ii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Quản lý thị trường, Hải quan bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Quản lý thị trường, Cục Hải quan sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

2.34. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch… sau khi tổ chức lại.

(ii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Quản lý thị trường, Hải quan bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Quản lý thị trường, Cục Hải quan sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.35. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 51/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính

trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, sau khi tổ chức lại.

(ii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Quản lý thị trường, Thuế, Hải quan bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Quản lý thị trường, Cục Thuế, Cục Hải quan sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.36. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, sau khi tổ chức lại.

(ii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Hải quan bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Hải quan sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.37. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 125/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới

(i) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(ii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(iii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.38. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về bảo trợ, trợ giúp xã hội và trẻ em

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo sau khi tổ chức lại (tiếp nhận một phần nhiệm vụ về giáo dục nghề nghiệp của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội trước đây).

(ii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Quản lý thị trường bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Quản lý thị trường sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.39. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Nội vụ sau khi tổ chức lại (tiếp nhận một phần nhiệm vụ về lao động, việc làm của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội trước đây).

(ii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Quản lý thị trường bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Quản lý thị trường sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.40. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 88/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp

với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo sau khi tổ chức lại (tiếp nhận một phần nhiệm vụ về giáo dục nghề nghiệp của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội trước đây).

(ii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Quản lý thị trường bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Quản lý thị trường sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện.

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.41. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 143/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 và Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sau khi tổ chức lại.

(ii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Hải quan, Quản lý thị trường bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Hải quan, Cục Quản lý thị trường sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.42. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ và Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường sau khi hợp nhất giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

(ii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Hải quan, Quản lý thị trường bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Hải quan, Cục Quản lý thị trường sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.43. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ và Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường sau khi hợp nhất giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

(ii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Hải quan, Quản lý thị trường bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Hải quan, Cục Quản lý thị trường sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.44. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường sau khi hợp nhất giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

(ii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Hải quan, Quản lý thị trường bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Hải quan, Cục Quản lý thị trường sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên

ngành.

2.45. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về chăn nuôi (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường sau khi hợp nhất giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

(ii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Hải quan, Quản lý thị trường bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Hải quan, Cục Quản lý thị trường sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.46. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2023/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về trồng trọt

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường sau khi hợp nhất giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

(ii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Hải quan, Quản lý thị trường bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Hải quan, Cục Quản lý thị trường sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.47. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi

trường sau khi hợp nhất giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

(ii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Hải quan, Quản lý thị trường bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Hải quan, Cục Quản lý thị trường sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(v) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.48. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình

(i) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(ii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Hải quan, Quản lý thị trường, Kiểm lâm, kiểm ngư bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của các cơ quan sau khi tổ chức lại.

(iii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Hải quan, Quản lý thị trường bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của Cục Hải quan, Cục Quản lý thị trường sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.49. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 49/2016/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Tài chính.

(ii) Sửa đổi thẩm quyền xử phạt của lực lượng Thuế bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của cơ quan này sau khi tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

(iii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.50. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP

ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Tài chính.

(ii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.51. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 41/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Tài chính.

(ii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

2.52. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Tài chính.

(ii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.53. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ)

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Tài chính.

(ii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.54. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ)

Sửa đổi tên gọi của các chức danh thuộc lực lượng Hải quan khi cơ quan này tổ chức lại từ mô hình Tổng cục thành Cục.

2.55. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 128/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ)

(i) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.56. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 137/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh đặt cược và trò chơi có thưởng

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Tài chính.

(ii) Bổ sung thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc Thanh tra tỉnh (Thanh tra viên, Chánh Thanh tra tỉnh).

(iii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp huyện, sửa đổi tên gọi của một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân.

(iv) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của một số chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.57. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 174/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm

(i) Sửa đổi tên gọi của các chức danh của một số đơn vị bảo đảm phù hợp với cơ cấu, tổ chức, tên gọi của một số đơn vị thuộc Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước.

(ii) Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của chức danh thanh tra chuyên ngành.

2.58. Điều khoản thi hành, quy định chuyển tiếp.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN

Các quy định trong dự thảo Nghị định về cơ bản không làm phát sinh thêm các yêu cầu nguồn lực về tài chính và nhân lực để thực hiện, có thể tiếp tục

sử dụng và duy trì nguồn lực về tài chính, bộ máy tổ chức tại các cơ quan có thẩm quyền quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực liên quan đến thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các chức danh, Bộ Tư pháp xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo thẩm định; (3) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; (4) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị định; (5) Bản chụp ý kiến của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; (6) Bản thuyết minh dự thảo Nghị định).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Lưu: VT, Cục KTVB&QLXLVPHC (05b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đặng Hoàng Oanh